

# LUYỆN TẬP VỀ NHÂN VẬT GIAO TIẾP

## I – BÀI TẬP

1. Bài tập 1, sách giáo khoa, trang 17.

2. Trong hai ví dụ sau, *tụi bay* có sắc thái tu từ không giống nhau. Vận dụng kiến thức về nhân vật giao tiếp để giải thích sự khác biệt đó.

6

– "Tội nghiệp **tụi bay**, nhưng tại ba tụi bay hết đó". Bà cụ nấc lên thành tiếng.

(Nhật Tiến – Thêm hoang)

– **Má hét lớn : "Tụi bay đồ chó !**

**Cướp nước tao, cắt cổ dân tao !"**

(Tố Hữu – Bà má Hậu Giang)

### 3. Phân tích ngôn ngữ và cử chỉ của bà Án và Lộc trong đoạn trích sau.

(Lộc yêu Mai, nhưng vấp phải sự phản ứng của mẹ là bà Án, vì bà cho là Mai không xứng với gia đình bà. Đoạn trích dưới đây kể chuyện xung đột giữa hai mẹ con bà Án trong vấn đề hôn nhân).

Chiều hôm ấy cũng như mọi ngày, Lộc ở sở ra, lại thẳng đặng phố H. thăm mẹ. Bà Án thấy con có dáng mỏi mệt thì tỏ ý lo lắng :

– Mẹ coi con độ này xanh lắm.

Lộc đáp, giọng cứng cỏi :

– Thưa mẹ, bao giờ con cũng thế.

– Không phải. Máy hôm nay mẹ xem ra con khác hẳn. Chắc con có điều gì phiền muộn mà con giấu mẹ.

Lộc đến thăm mẹ hôm nay là cốt để thú thực cả với mẹ, một phần để mẹ thương mà cho phép được chính thức lấy Mai, nhưng nhất là để được ngỏ cùng một người thân yêu những nỗi đau đớn của mình. Thường vẫn thế, khi ta bị lương tâm cắn rứt mà ta được thổ lộ tâm tình, trao đổi tư tưởng với một người thân thì hình như ta thấy ta đỡ khổ sở, ta thấy trút được ít nhiều sự nặng nề nó đè nén trái tim ta.

Vì vậy, thấy mẹ hỏi gạn, Lộc liền thưa :

– Vâng, có thế, bầm mẹ con khổ lắm.

Bà Án cũng thừa đoán biết cái khổ của con, nhưng bà vờ hỏi :

– Chuyện gì thế con ?

– Bầm mẹ, mẹ có tha tội cho con thì con mới dám thưa.

– Con cứ nói.

Lộc cúi đầu nhìn xuống đất thì thầm :

– Cô Mai...

Lộc bỗng ngừng lại. Bà Án hỏi :

– Con Mai, có phải con bé nhà quê nó rủ rê, nó quyến rũ anh không ?

Lộc mỉm cười :

– Bẩm mẹ, nói con quyến rũ người ta thì đúng hơn.

– Ừ, thế sao ?

– Bẩm mẹ, bây giờ cô ấy vẫn ở với con, cô ấy đã...

Bà Án đứng phắt dậy trở tay vào mặt con, mắng :

– Thế thì mày giỏi thật... Mày dối tao, mày đánh lừa tao... mày đi thuê nhà riêng để ở với nó. Mày còn coi tao ra gì nữa, thằng kia ?

Lộc không trả lời, bà Án lại nói :

– Trời ơi ! Đẹp mặt ! Ông Tham con quan Án mà làm những việc khốn nạn như thế. Nếu bên quan Tuấn mà biết chuyện này thì mày bảo sao ? Thì tao còn mặt mũi nào, hở thằng kia ?

Thấy Lộc vẫn đứng yên, bà Án càng tức giận, quát tháo :

– Muốn sống ngày mai phải về đây ở với tao. Không biết tao diên hay sao mà lại để cho mày đi ở riêng như thế. Còn con bé thì tao sẽ trình Sở Cảnh sát bắt bỏ vào nhà thổ.

Lộc hai má đỏ bừng, cặp mắt sáng quắc :

– Bẩm mẹ, người ấy đã là vợ con.

Bà Án vỗ sấp, găm thét :

– Vợ mày ! Ai hỏi nó cho mày !

– Con hỏi lấy.

– À, thằng này giỏi thực, vượt quyền cha mẹ. Không còn biết ngũ luân, ngũ thường là gì nữa ! Phải rồi ! Cậu văn minh ! Cậu tự do kết hôn. Nhưng cậu phải biết dù thế nào cậu cũng phải xin phép tôi đã chứ.

– Bẩm mẹ, con đã xin phép mẹ, nhưng mẹ không bằng lòng.

– Vậy tôi không bằng lòng thì cậu cứ lấy, có phải không ?

Lộc lại gấn mẹ, dịu dàng :

– Bẩm mẹ, con thiết tưởng lấy vợ là một sự quan trọng một đời, phải tự chọn lấy một người ý hợp tâm đầu thì gia đình mới được vui vẻ, thuận hoà. Chứ xưa nay cha mẹ hỏi vợ cho con chỉ kén những chỗ môn đăng hộ đối...

Bà Án cười gằn :

– Thế thì xưa nay các gia đình để không hoà thuận, vui vẻ cả đấy ! Bây giờ chúng mày đi học chữ Tây mới biết kén vợ, còn các cụ thì lấy liều lấy lĩnh cả chẳng ?

– *Bẩm mẹ không phải thế. Các cụ cũng có kén chọn nhưng chỉ chọn những chỗ ngang hàng mà thôi. Ví dụ : con quan thì phải lấy con quan. Còn như mẹ nói gia đình các cụ cũng vui vẻ, êm ấm nhưng cái đó chỉ nhờ ở sự bắt buộc mà có, chỉ nhờ có lễ nghi mà có, chứ không phải vì tính tình của vợ chồng hợp nhau. Theo lễ nghi, vợ phải phục tòng, chồng bảo sao nghe vậy, dầu bị áp chế cũng không dám hé môi. Như thế thì làm gì mà chả êm ấm.*

*Bà Án cười khinh bỉ :*

– *Thì hãy được thế, chả hơn bạ con đĩ nào cũng rước về tôn lên làm vợ hay sao ! Nhưng thôi tôi không cần nhiều lời, cậu còn muốn trông thấy mặt tôi nữa thì phải lập tức tống cổ con đĩ ấy đi rồi về đây ở với tôi.*

(Khái Hưng – *Nửa chừng xuân*)

## II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. a) Thuộc hạ nói về mình thì khiêm nhường (đầu óc ngu độn, thô thiển) nhưng nói với chủ tướng thì rất tôn kính (*trình, minh công*).

b) Căn cứ vào những cách nói như :

– *tiện thiếp* (*tiện* : hèn, khinh rẻ), *ngu đệ, ngu huynh, tệt xá, thiển kiến* (*thiển* : nông cạn), *thiển ý, ngu ý, ...* (1)

– *cao kiến, quý ông, quý vị, ...* (2)

dễ dàng thấy rằng (1) thường chỉ dùng cho ngôi thứ nhất, còn (2) chỉ dùng cho các ngôi thứ hai và thứ ba. Từ đó có thể khái quát thành một quy tắc giao tiếp : "xưng khiêm, hô tôn".

Tất nhiên có thể cho rằng thái độ khiêm nhường khi nói về mình và tôn kính khi nói với chủ tướng là xuất phát từ địa vị thuộc hạ đối với chủ tướng, tức là lí giải theo góc độ quan hệ vị thế. Tuy vậy, phải thấy quy tắc "xưng khiêm, hô tôn" có tác dụng bao trùm hơn : người trên mà vẫn "xưng khiêm", anh mà vẫn nói "ngu huynh", thủ trưởng mà vẫn nói theo "thiển ý",...

2. Ở ví dụ đầu, *tụi bay* là lời của bà cụ với đám con cháu, rõ ràng có sắc thái thân mật. Còn ở ví dụ sau, đó là lời của bà má trong cơn uất giận với bọn giặc, tất nhiên có sắc thái khinh rẻ.

3. Chú ý diễn biến trong lời ăn tiếng nói của bà Án. Ban đầu là sự ân cần : *Mẹ coi con độ này xanh lắm*, nhưng sau khi nghe Lộc thú thực chuyện với Mai,

thì không còn thân ái mẹ – con nữa, mà *mắng, quát tháo, găm thét*, xưng hô *anh, rồi tao – mày – thằng kia – thằng này*, về cuối lại chuyển sang *tôi – cậu*. Xen lẫn giận dữ là mỉa mai : *Trời ơi !, Đẹp mặt !, Phải rồi !, Cậu văn minh ! Cậu tự do kết hôn* ; đe dọa : *Còn con bé thì tao sẽ trình Sở Cảnh sát bắt bỏ vào nhà thổ* ; mệnh lệnh : *Muốn sống ngày mai phải về đây ở với tao* ; *cậu còn muốn trông thấy mặt tôi nữa thì phải lập tức tống cổ con đi ấy đi rồi về đây ở với tôi*. Nói về Mai, bà Án tuôn ra toàn những lời miệt thị : *con bé nhà quê, rủ rề, quyến rũ, con đi*. Những cử chỉ của bà cho thấy bà đang ở tâm thế đầy kích động : *đứng phắt dậy trở tay vào mặt con, vỗ sập*.

Trong khi đó, trước sau Lộc vẫn lễ phép xưng hô *mẹ – con*, nhiều lần *thưa mẹ, bẩm mẹ*. Tuy thế, khi nghe bà Án đe dọa, miệt thị Mai, có lúc Lộc, một người vốn quan niệm "*lấy vợ là một sự quan trọng một đời, phải tự chọn lấy một người ý hợp tâm đầu*", không nén nổi (*hai má đỏ bừng, cặp mắt sáng quắc*), phải phản ứng, lên tiếng bảo vệ Mai : *Bẩm mẹ, người ấy đã là vợ con* ; và ngang nhiên trả lời : *Con hỏi lấy*. Nhưng cuối cùng, cái mong muốn thuyết phục mẹ vẫn thắng thế : *Lộc lại gấn mẹ, dịu dàng thưa với mẹ ý kiến của mình*.

Ngôn ngữ, cử chỉ của bà Án và Lộc hoàn toàn trái ngược nhau do một bên là mẹ, một bên là con đã đành, mà còn do mẹ con đối chọi nhau về tư tưởng và do đó, cả về ý muốn : con cố thuyết phục mẹ chấp nhận cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối, còn mẹ thì nhất định không nghe.